Báo cáo ngành VietinbankSc

Báo cáo cập nhật năm 2017 Ngành Thép Việt Nam

12-2017

2 Khái quát ngành

3 Tóm tắt báo cáo

4 Tổng quan ngành thép thế giới
4 Sản xuất – Tiêu thụ
5 Dự báo

7 Sức hấp dẫn của ngành
7 Các yếu tố tác động chính
12 Tình hình kinh doanh
17 Chu kì ngành
19 Dự báo ngành

20 Sản phẩm và thị trường
20 Sản phẩm và dịch vụ
22 Yếu tố quyết định cầu
23 Thị trường
25 Thương mại quốc tế

27 Môi trường cạnh tranh
27 Mức độ tập trung thị trường
29 Cơ cấu chi phí

30 Điều kiện kinh doanh
30 Hỗ trợ ngành

31 Số liệu thống kê
32 Doanh nghiệp niêm yết
33 Tình hình kinh doanh
34 Chỉ số tài chính

35 Doanh nghiệp lớn

www.vietinbanksc.com.vn I T +84 4 3974 7952 I F +84 4 3974 7078 I research@vietinbanksc.com.vn

Khái quát về ngành thép Việt Nam

Một số chỉ số chính

Sản lượng 2016
17,8 triệu tấn

Tăng trưởng 13-16
20%

Sản lượng 2017f
20 triệu tấn

Tiêu thụ thép nội địa 2016
22,7 triệu tấn

Nhập khẩu 2016
17,5 triệu tấn

Xuất khẩu 2015
3,7 triệu tấn

Các yếu tố tác động chính

- Biến động giá của thị trường thép thế giới
- Chu kỳ tăng trưởng kinh tế, ngành xây dựng và bất động sản
- Các hiệp định thương mại tự do tạo ra thách thức lớn
- Chiến lược phát triển công nghiệp của chính phủ

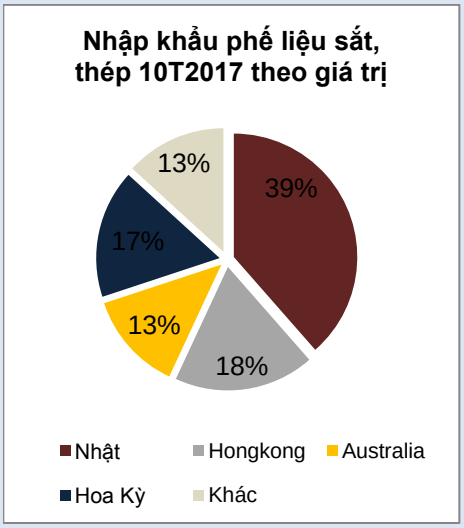

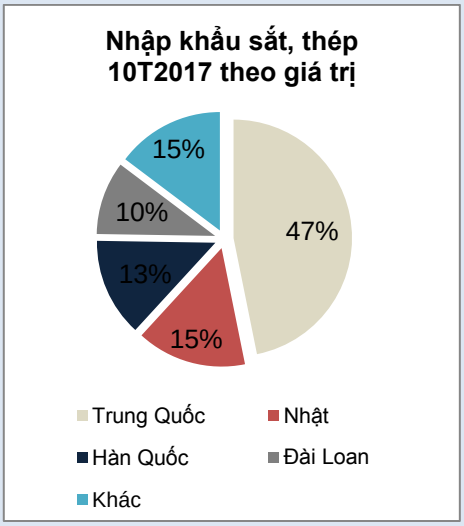

Cơ cấu sản phẩm thép

Thép xây dựng	44%
Thép cán nguội	19%
Ống thép	11%
Tôn mạ	22%
HRC	5%

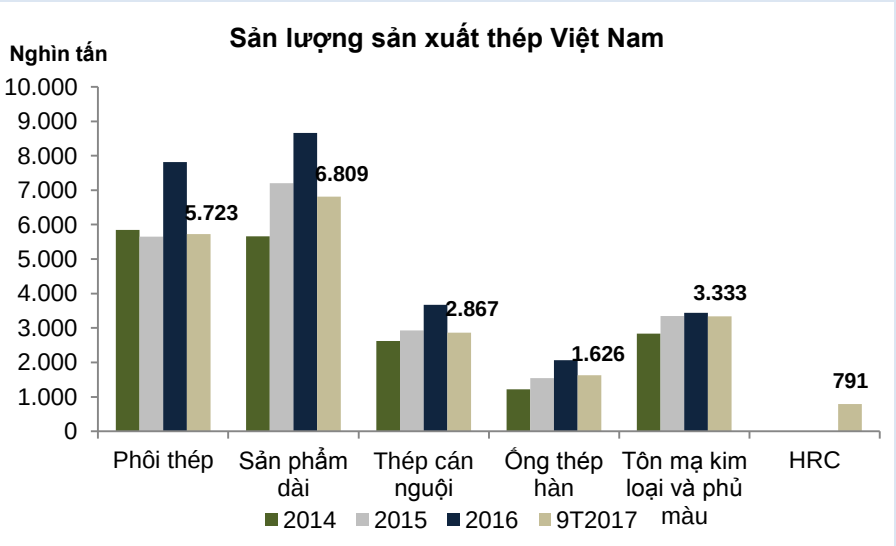

Cấu trúc ngành

Chu kỳ ngành	Tăng trưởng	Rào cản gia nhập ngành	Cao
Biến động doanh thu	Trung bình Cao	Mức độ toàn cầu hóa	Thấp
Hỗ trợ ngành	Trung bình Cao	Mức độ cạnh tranh	Cao
Mức độ tập trung	Cao	Mức độ quy định	Cao

Tóm tắt báo cáo

Ngành thép thế giới

Quy mô sản xuất ngành thép toàn cầu đạt 1,63 tỷ tấn năm 2016, chỉ tăng 1% so với năm 2015. Trong đó Trung Quốc vẫn là quốc gia dẫn đầu, chiếm gần 50% sản lượng thép thế giới. Tiếp theo là các cường quốc thép khác gồm Mỹ (9%), Nhật Bản (7%), và Ấn Độ (6%), hay các nhóm quốc gia như Châu Âu (12%), C.I.S (6%). Việt Nam đứng thứ 19, tương ứng 7,8 triệu tấn, bằng 1% so với Trung Quốc. Ngoài ra, Trung Quốc cũng là thị trường tiêu thụ thép lớn nhất thế giới với 45% tổng tiêu thụ toàn cầu, và là nước xuất siêu thép lớn nhất với 94,5 triệu tấn/năm, giảm nhẹ 4% so với cùng kì.

Tình trạng thừa cung dự báo tiếp diễn trong khi công suất sản xuất vẫn dao động trong biên độ hẹp, hiện 2017 ở mức khoảng 71%, nguyên nhân chủ yếu đến từ phía Trung Quốc và sự can thiệp của chính phủ các nước nhằm bảo hộ nền công nghiệp thép nội địa. Do tình trạng dư thừa này, OECD dự báo quy mô sản xuất ngành thép thế giới chỉ tăng trưởng 0,8%/năm cho tới năm 2019.

Đáng chú ý, kể từ 2017, Trung Quốc đã thực hiện thắt chặt nguồn cung, đóng cửa các cơ sở sản xuất thép không đạt tiêu chuẩn để giảm ô nhiêm môi trường, góp phần giảm nhẹ áp lực lên giá thép toàn cầu. Tuy nhiên, từ 1/1/2018, Bộ Tài chính Trung Quốc sẽ cắt/giảm đáng kể các loại thuế xuất khẩu thép, có thể làm gia tăng nhanh lượng thép Trung Quốc xuất ra thị trường thế giới. Tuy nhiên kịch bản này khó có tác động quá lớn do việc áp thuế bảo hộ chống bán phá giá đang diễn ra khá phổ biến trên thế giới, cũng như nhu cầu thép đang tăng lại ở chính thị trường nội địa Trung Quốc.

Ngành thép Việt Nam

Ngành sản xuất thép Việt Nam vẫn đang tăng trưởng với tốc độ 2 con số, đạt trung bình 20%/năm trong giai đoạn 2013-2017. Tổng sản lượng thép sản xuất bởi các doanh nghiệp trong nước năm 2016 là hơn 17,8 triệu tấn, tăng 18,7% so với năm 2015. Tới 9 tháng đầu năm 2017, con số này đạt 15,4 triệu tấn, tăng trưởng mạnh 124% so với cùng kì. Thế mạnh của ngành thép Việt Nam vẫn là các sản phẩm thép xây dựng, chiếm 44% tổng sản lượng sản xuất toàn ngành. .

Điểm yếu của ngành thép Việt Nam là HRC vồn phải nhập khẩu 100%, tới 9 tháng 2017 đã tự sản xuất được gần 0,8 triệu tấn, chiếm 5% tổng sản lượng, nhờ vào Formosa Hà Tĩnh bắt đầu đi vào sản xuất. Công suất thiết kế giai đoạn 1 của Formosa là 2 triệu tấn/năm, cùng với việc khu liên hợp Dung Quất của CTCP Tập đoàn Hòa Phát cũng sẽ bắt đầu sản xuất HRC từ cuối năm 2019, tỷ trọng HRC trong cơ cấu sản xuất ngành thép Việt Nam kì vọng sẽ tăng dần trong những năm tới.

Trong thời gian tới, ngay cả khi thị trường thép thế giới phục hồi trở lại, ngành thép Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức hơn khi các hiệp định thương mại tự do Việt Nam ký kết bắt đầu có hiệu lực, đặc biệt là các FTAs với các cường quốc thép như ACFTA với Trung Quốc, FTA Việt Nam – liên minh kinh tế Á – Âu trong đó có Nga. Tuy nhiên, ngành thép Việt Nam cũng đã được chính phủ hỗ trợ nhờ bằng việc áp thuế chống bán phá giá lên các sản phẩm thép từ Trung Quốc và Hàn Quốc, những nước chiếm tỷ trọng lớn trong lượng thép nhập khẩu về Việt Nam (19-38% đối với tôn mạ màu, khoảng 20% đối với thép thanh và phôi thép). Tuy nhiên, thuế bảo hộ chỉ có hiệu lực dưới 5 năm, do đó, các doanh nghiệp ngành thép Việt Nam muốn trụ vững và phát triển trong tương lai cần tạo dựng năng lực sản xuất vững vàng dựa trên công nghệ sản xuất hiện đại, quy mô sản xuất đủ lớn và kiểm soát chi phí hiệu quả. Đồng thời, các doanh nghiệp cần nghiên cứu mở rộng cơ cấu sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm có hàm lượng giá trị gia tăng cao, sản phẩm cho các ngành công nghiệp phụ trợ nằm trong định hướng ưu tiên phát triển của chính phủ như thép hình, thép tấm cho cơ khí chế tạo.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương ('VietinBankSc') là một công ty chứng khoán được cấp giấy phép với đầy đủ các chức năng nghiệp vụ.

VietinBankSc được niêm yết trên sàn GDCK Hà Nội (HOSE) với mã giao dịch "CTS"

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
T + 84 024 3974 1771
F + 84 024 3974 1760
W www.vietinbanksc.com.vn

Lưu ý sử dụng

Báo cáo này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương ('VietinBank Securities'), và được sử dụng chủ yếu cho khách hàng công ty, tuân theo nghiêm ngặt các điều khoản sử dụng. VietinBankSc không có bất kỳ cam kết cá nhân nào về tính đầy đủ và chính xác của dữ liệu hay thông tin có trong báo cáo này. Công ty từ chối trách nhiệm cũng như phủ nhận tất cả trách nhiệm pháp lý (ngoại trừ những trách nhiệm không thể phủ nhận theo luật pháp) đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào được gây ra hoặc phát sinh với bất cứ cá nhân nào, bất nguồn từ việc sử dụng hoặc tin tưởng vào số liệu và thông tin trong báo cáo. Bản quyền báo cáo thuộc sở hữu của VietinBank Securities. Báo cáo được cung cấp dựa trên cơ sở người dùng đồng ý không sao chép các tài liệu, thông tin trong báo cáo để sử dụng với mục đích riêng. Trong trường hợp người sử dụng sử dụng hoặc trích dẫn tài liệu thông tin trong báo cáo này trong các giấy tờ, báo cáo, hay ý kiến để chuẩn bị cho bất kỳ ai khác, người sử dụng phải đồng ý trích dẫn nguồn tài liệu là từ VietinBankSc.

Copyright 2013 VietinBankSc